

Bản án số: 70 /2021/HSST  
Ngày 17/5/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN DU, TỈNH BẮC NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Thạch Thiên Hà

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Thế Lai.

Bà Đào Thị Thu.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Lua-Thư ký TAND huyện Tiên Du

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Thu Hòa – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 80/2021/TLST-HS ngày 22/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2021/QĐXXST-HS ngày 04/5/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1994; HKTT: Thôn Dương H, xã Đ, huyện T, tỉnh B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Đoàn thể: Đảng viên (Ngày 22/3/2021 UBKT Huyện ủy Tiên Du ra quyết định số 12-QĐ/UBKTHU đình chỉ sinh hoạt Đảng) Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1961 và con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1961 (đã chết); Có vợ Lê Hồng H1, sinh năm 1998 và có 02 con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/02/2021 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh - Có mặt

**\* Bị hại:** Công ty TNHH I

Địa chỉ: Khu công nghiệp Đại Đồng – Hoàn Sơn thuộc thôn Đông, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

Đại diện theo pháp luật: Ông Kim Jun I, sinh năm 1987 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 30 đường H- Vinhomeresort Hà Nội, quận L, thành phố H

Người phiên dịch: Bà Võ Ngọc Ý V, sinh năm 1989 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Phường 4 quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

**\*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Lê Hồng H1, sinh năm 1998  
(Có mặt)

Địa chỉ: Thôn D, xã Đ, huyện T, tỉnh B;

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 31/01/2021, tại phòng giám đốc của công ty TNHH I ở khu công nghiệp Đại Đồng – Hoàn Sơn thuộc thôn Đồng, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Ngọc H đã đột nhập vào phòng giám đốc của công ty tháo pin mật mã kết sắt rồi sử dụng chiếc chìa khóa kết sắt mở ổ khóa. Sau khi mở được kết sắt, H đã nhanh chóng cầm 03 cọc tiền tổng trị giá 26.500.000 đồng. Số tiền lấy được H đã sử dụng để trả nợ cho chị Nguyễn Thị H 20.000.000 đồng, trả cho anh Nguyễn Tiến A số tiền là 4.000.000 đồng và trả cho bà Nguyễn Thị T 2.500.000 đồng.

Ngày 05/2/2021, sau khi phát hiện số tiền trong kết sắt bị mất, người đại diện theo pháp luật của công ty I là ông Kim Jun I - Giám đốc công ty đã gửi đơn trình báo đến Công an huyện Tiên Du. Theo đơn trình báo, ông Kim Jun I xác định tài sản của công ty bị trộm cắp gồm: 01 tai nghe Bluetooth nhãn hiệu Airpot trị giá 6.000.000 đồng và số tiền hơn 100.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị trộm cắp khoảng 106.000.000 đồng. Tuy nhiên đến ngày 15/02/2021, qua kiểm tra lại sổ sách chứng từ, ông Kim Jun I xác định số tiền công ty bị trộm cắp là 26.500.000 đồng, ngoài ra không bị trộm cắp tài sản gì khác. Quá trình điều tra, công ty I đã cung cấp 01 ổ cứng của camera an ninh ở công ty đã bị xóa toàn bộ dữ liệu vào thời điểm ngày 31/01/2021, sau đó đã được công ty tiến hành khôi phục lại dữ liệu. Qua xem xét hình ảnh camera đã được khôi phục xác định Nguyễn Ngọc H đã trộm cắp tài sản của công ty I.

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 05/02/2021, cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Ngọc H. Quá trình khám xét, cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 chiếc dây chuyền vàng, 01 chiếc nhẫn vàng, 01 đôi hoa tai vàng, số tiền 8.500.000 đồng và 01 đôi găng tay bằng vải màu trắng. Hồi 15 giờ 20 phút ngày 05/02/2021, Nguyễn Ngọc H đã tự nguyện đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Du đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 43/CT - VKS ngày 22/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo H khai nhận nội dung Cáo trạng truy tố là đúng. Trước đây bị cáo có làm công nhân tại công ty I và được giao công việc làm bảo dưỡng, bảo trì, sửa chữa các thiết bị điện tử của công ty. Quá trình làm việc tại

công ty I, bị cáo được giao 01 chùm chìa khóa gồm chìa khóa kho, chìa khóa văn phòng và chiếc chìa khóa kết sắt để trong phòng giám đốc. Khi nghỉ việc tháng 02/2020 bị cáo không bàn giao lại chùm chìa khóa đó cho công ty. Chiều ngày 31/01/2021, do thiếu tiền chi tiêu cá nhân nên bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản tại công ty I. Sau khi tan ca, bị cáo đi bộ từ chỗ làm là công ty Texon đến công ty I và cầm theo chùm chìa khóa của công ty I. Bị cáo dùng chìa khóa mang theo đi vào khu vực văn phòng của công ty I. Khi vào trong văn phòng, bị cáo tắt mắt camera rồi đeo đôi găng tay bằng vải đi vào phòng giám đốc. Bị cáo vào phòng rồi lấy chùm chìa khóa mang theo từ trước ra, tiến lại gần chiếc kết sắt. Do trước đây khi làm ở công ty I, bị cáo được giao kiêm nhiệm nhiệm vụ sửa chữa các máy vi tính, mật mã các máy móc công nghệ nên bị cáo thành thạo về các thiết bị trong công ty. Bị cáo đã tháo pin mật mã của kết sắt ra rồi sử dụng chiếc chìa khóa kết sắt tra vào ổ khóa vặn mở được kết sắt. Sau khi mở được kết sắt, bị cáo lấy được 03 cọc tiền trị giá 26.500.000 đồng. Sau đó bị cáo trả nợ cho chị H, anh A và bà T. Sau khi biết hành vi của bản thân là sai, bị cáo đã đến Công an đầu thú và nộp toàn số tiền 26.500.000 đồng trả cho Công ty. Đối với 01 chiếc dây chuyền vàng, 01 chiếc nhẫn vàng, 01 đôi hoa tai vàng là của vợ bị cáo. Bị cáo muốn xin lại số tiền 8.500.000 đồng bị thu giữ.

Đại diện theo pháp luật của bị hại đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, lời khai có trong hồ sơ thể hiện: Bị cáo đã tự nộp số tiền 26.500.000 đồng đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật. Đối với dữ liệu camera an ninh bị xóa, ông Kim Jun I xác định đã được khôi phục nên không yêu cầu đề nghị gì. Đối với 04 chiếc chìa khóa mà bị cáo đã sử dụng khi trộm cắp tài sản của công ty ông Kim Jun I không đề nghị xin lại.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị H1 trình bày tại phiên tòa: Chị là vợ bị cáo H. Nguồn gốc 01 chiếc dây chuyền vàng, 01 chiếc nhẫn vàng, 01 đôi hoa tai vàng là của bố mẹ cho chị lúc cưới nên chị muốn xin lại. Đối với số tiền 8.500.000 đồng Công an thu giữ trong kết sắt là tiền của H chị không biết để vào lúc nào.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 43/CT- VKS ngày 22/4/2021. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

1/Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2/ Hình phạt và điều luật áp dụng: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H từ 14 tháng đến 16 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 28 tháng đến 32 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Áp dụng khoản 4 điều 328 BLTTHS trả tự do ngay cho bị cáo tại phiên tòa nếu không bị giam giữ về một tội phạm khác. Không áp dụng hình phạt bổ sung. Giao bị cáo cho UBND xã Đại Đồng huyện Tiên Du tỉnh Bắc Ninh quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Không đề cập giải quyết

4/ Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 04 chiếc chìa khóa bằng kim loại, 01 đôi găng tay màu trắng;

- Trả lại chị Lê Hồng H1 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, 01 đôi hoa tai bằng kim loại màu vàng, 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng. Trả cho Công ty TNHH I số tiền 26.500.000 đồng. Trả lại bị cáo số tiền 8.500.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo sau khi nghe luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, thừa nhận có tội, không tranh luận. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ được và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 31/01/2021 tại phòng giám đốc của công ty TNHH I ở khu công nghiệp Đại Đồng – Hoàn Sơn thuộc thôn Đông, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, bị cáo Nguyễn Ngọc H đã lén lút đột nhập lấy số tiền 26.500.000 đồng trong két sắt của công ty. Như vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của pháp nhân được pháp luật bảo vệ. Ngoài ra hành vi phạm tội của bị cáo còn gây tâm lý hoang mang, mất trật tự trị an tại công ty nơi xảy ra tội phạm. Do vậy cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Lạm phạm tội này của bị cáo là lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi hành vi phạm tội bị phát giác bị cáo đã ra đầu thú và tự nguyện giao nộp số tiền 26.500.000 đồng để bồi thường cho bị hại. Ngoài ra bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự. Do đó bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, i, b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử nhận thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cho bị cáo hưởng lượng khoan hồng của pháp luật cải tạo tại địa phương cũng tác dụng giáo dục cải tạo riêng và phòng ngừa chung.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện giao nộp số tiền 26.500.000 đồng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Du để bồi thường cho bị hại công ty TNHH I, về phía bị hại đề nghị giả quyết theo quy định của pháp luật nên cần trả lại cho công ty I số tiền này là phù hợp pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Đối với 04 chiếc chìa khóa bằng kim loại bị cáo sử dụng trong quá trình phạm tội công ty I không xin lại và 01 đôi găng tay màu trắng giá trị sử dụng thấp nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, 01 đôi hoa tai bằng kim loại màu vàng, 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng quá trình điều tra xác định của chị Lê Hồng H1 không liên quan đến hành vi phạm tội, chị H1 có yêu cầu xin lại nên cần trả lại chị H1 tài sản trên. Đối với số tiền 26.500.000 đồng bị cáo giao nộp để bồi thường cho công ty I nên cần trả cho công ty số tiền trên là có căn cứ. Số tiền 8.500.000 đồng quá trình điều tra xác định là tiền riêng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, tại phiên tòa bị cáo xin lại số tiền này cần trả bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với chị Nguyễn Thị H2, bà Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Tiến A đã được H trả nợ sau khi H trộm cắp tiền từ công ty I. Quá trình điều tra xác định chị H2, bà T, và anh A không biết đó là tiền do Hùng trộm cắp mà có nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 135, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H 15 tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách của bị cáo là 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh theo dõi giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng khoản 4 điều 328 BLTTHS trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu không bị giam giữ về một tội phạm khác.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 Luật THAHS.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 04 chiếc chìa khóa bằng kim loại, 01 đôi găng tay màu trắng.

- Trả lại chị Lê Hồng H1 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, 01 đôi hoa tai bằng kim loại màu vàng, 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng tất cả đều được niêm phong trong một phong bì thư dán kín, mép dán phong bì thư có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu đỏ theo quy định. Trả cho Công ty TNHH I số tiền 26.500.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam. Trả lại bị cáo số tiền 8.500.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/4/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Du)

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

**Nơi nhận;**

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND huyện Tiên Du;
- Công an huyện Tiên Du;
- Chi cục THADS huyện Tiên Du;
- Những NTGTT;
- Lưu HS, VP;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Thạch Thiên Hà**